

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2024/HS-ST

Ngày: 19 - 4 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quyên và bà Phạm Thị Hoa.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 (*Sau đây viết tắt là: 03/4/2024*) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-HS ngày 08/4/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng T, sinh năm 1995 tại Hà Nam; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi ở hiện nay: Thôn C, xã D, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng L (đã chết) và bà Trần Thị M; có vợ là Lê Thị Hồng Y và có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 31/01/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 06/02/2024 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Anh Nguyễn Đức H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 30/01/2024, Tổ công tác Công an xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã C, huyện L đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực gầm cầu vượt Sông Châu Giang thuộc địa phận thôn 2, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam thì phát hiện Nguyễn Trọng T có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của T đang mặc 01 túi nilong màu trắng, mở ra bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của T 01 túi nilong màu hồng, bên trong có 01 công thủy tinh dài 13cm. Tại chỗ, T khai là ma túy đá và dụng cụ để sử dụng ma túy cho bản thân vừa mua được. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Trọng T và niêm phong 01 túi nilong màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu A1; 01 túi nilong màu hồng, bên trong có 01 công thủy tinh trong phong bì ký hiệu A2; sau đó làm thủ tục bàn giao Nguyễn Trọng T cùng vật chứng, tài liệu, đồ vật có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Trọng T: Không thu giữ được tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

* Tại bản Kết luận giám định số 137/KL-KTHS ngày 05/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: "*Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,323g (một phẩy ba trăm hai mươi ba gam) loại: Methamphetamine. 01 (một) công thủy tinh màu trắng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định có bám dính ma túy loại: Methamphetamine*".

* Nguyễn Trọng T khai về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Khoảng hơn 21 giờ ngày 30/01/2024, T mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực chợ thuộc xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam 01 gói ma túy với số tiền 300.000 đồng và xin thêm 01 chiếc công thủy tinh để sử dụng ma túy. T cầm ma túy và chiếc công về đến gầm cầu vượt sông Châu Giang thuộc thôn 2, xã Đ, huyện L để tìm chỗ sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Về vật chứng: Số Methamphetamine và 01 công thủy tinh thu giữ của bị cáo cùng bao gói, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định, được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

* Quá trình điều tra Nguyễn Trọng T đã khai rõ toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS-LN ngày 28/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Trọng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (*Sau đây viết tắt là: HĐXX*): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Trọng T từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng của vụ án.

- Bị cáo Nguyễn Trọng T đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân vào đêm ngày 30/01/2024 đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của người tham gia tố tụng khác trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với diễn biến nội dung vụ án được chứng minh tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng thu giữ, kết luận giám định về ma túy, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, ngoài ra còn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Hồi 22 giờ 30 phút ngày 30/01/2024, tại khu vực gầm cầu vượt sông C thuộc địa phận thôn 2, xã Đ, huyện

L, tỉnh Hà Nam; Nguyễn Trọng T đang cất giữ trái phép 1,323g (*một phẩy ba trăm hai mươi ba gam*) ma túy loại: Methamphetamine, trong túi quần phía trước bên trái với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Công an xã Đ, huyện L phối hợp với Công an xã C, huyện L phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Trọng T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương mà còn trực tiếp gây tổn hại đến chính sức khỏe cũng như tương lai, hạnh phúc gia đình của bị cáo, gây bất bình trong xã hội. Bị cáo là người đã có gia đình ổn định, nhưng lại thiếu gương mẫu và ý thức trong rèn luyện, lại thể hiện lối sống tự do, buông thả nên đã sa vào nghiện ngập ma túy, dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng hiện nay.

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ cân nhắc các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với xã hội, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự, nên Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự .

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét mục đích phạm tội của bị cáo không để thu lợi bất chính nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] *Về xử lý vật chứng của vụ án:* Số Methamphetamine và 01 công thủy tinh thu giữ của bị cáo, được Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định. Đây là chất Nhà nước cấm lưu hành và dụng cụ để sử dụng ma túy, nên tịch thu và tiêu hủy.

[6] *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

[7] *Quyền kháng cáo:* Bị cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] *Về vấn đề khác:* Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Trọng T do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không có bất cứ tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân không có căn cứ xác minh, xử lý theo pháp luật. Do đó HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng T **30 (Ba mươi)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2024.

[2] Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 137/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, ghi: “*Mẫu vật hoàn trả A1*”; 01 phong bì niêm phong số 137/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, ghi: “*Mẫu vật hoàn trả A2*”

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 29/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).

[3] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Nguyễn Trọng T phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

- *Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GDKT I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan THAHS, CSĐT - CA huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đinh Văn An